

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA  
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

**Số tín chỉ: 05**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dùng chung cho các ngành**

Năm 2016

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành:** Dùng chung cho các ngành

**1. Tên học phần:** Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin

**2. Mã học phần:** CTRI 101

**3. Số tín chỉ:** 5 (5, 0)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất

**5. Phân bố thời gian:**

- Lý thuyết: 75 tiết

- Tự học: 150 tiết

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không.

**7. Giảng viên:**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn	0984794081	Kimnguyendhsd1@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
3	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
4	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
6	ThS. Đỗ Thị Thuỳ	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin ngoài chương mở đầu giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin và một số vấn đề chung của môn học, học phần còn được cấu trúc thành 3 phần với 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát về những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; Phần thứ hai có 3 chương trình bày học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác- Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; Phần thứ ba có 3 chương, trong đó có hai chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội khoa học và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng. Thông qua học phần hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng cho sinh viên trong nhận thức và thực tiễn. Giúp sinh viên nhận thức đúng đắn các vấn đề của tự nhiên, xã hội và tư duy, hình thành quan điểm khoa học, xác định thái độ và cách thức hoạt động, nâng cao vai trò tích cực, sáng tạo của bản thân.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận khoa học của Chủ nghĩa Mác – Lênin; Học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội khoa học.	2	[1.2.1.1.a]
MT1.2	Hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng.	3	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	- Phân tích các nội dung của triết học Mác - Lênin, lấy ví dụ, liên hệ thực tiễn để làm rõ. - Phân tích và hiểu rõ được học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác- Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. - Phân tích được lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội khoa học.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	- Vận dụng kiến thức Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin để đánh giá các vấn đề tự nhiên, xã hội và tư duy, vận dụng giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.	3	
<b>MT3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, đánh giá và đưa ra kết luận.	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	<p>Hiểu được những kiến thức cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát sự ra đời của chủ nghĩa Mác - Lênin</li> <li>- Các nội dung của chủ nghĩa duy vật biện chứng: vật chất, ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức.</li> <li>- Các nội dung của phép biện chứng duy vật: Các nguyên lý, các cặp phạm trù, các quy luật, lý luận nhận thức.</li> <li>- Các nội dung của chủ nghĩa duy vật lịch sử: Sản xuất vật chất, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, nhà nước và dân tộc, giai cấp và cách mạng xã hội, tồn tại xã hội, ý thức xã hội, triết học về con người.</li> </ul>	2	[2.1.1]
CĐR1.2	Hiểu được học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác – Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa: Học thuyết giá trị, học thuyết giá trị thặng dư, học thuyết kinh tế về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.	2	
CĐR1.3	Hiểu được lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội khoa học: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, cách mạng xã hội chủ nghĩa, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá xã hội chủ nghĩa, vấn đề dân tộc, vấn đề tôn giáo, chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	3	
CĐR1.4	- Có thể giới quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng.	3	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	- Vận dụng các nội dung của Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, lấy ví dụ, liên hệ thực tiễn để làm rõ.	4	[2.2.5]
CĐR2.2	- Vận dụng kiến thức của Chủ nghĩa Mác - Lênin để đánh giá các vấn đề tự nhiên, xã hội và tư duy; vận dụng giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.	3	[2.2.6]
<b>CĐR3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình, giải quyết vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
CĐR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân.	4	[2.3.3]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<p><b>Chương mở đầu: Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin</b></p> <p><b>I. Khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin</b></p> <p>1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và ba bộ phận lý luận cấu thành</p> <p>2. Khái lược quá trình hình thành và phát triển của Chủ nghĩa Mác - Lênin.</p> <p>a. Những điều kiện, tiền đề của sự ra đời Chủ nghĩa Mác.</p> <p>b. Giai đoạn hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác</p> <p>c. Giai đoạn bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác.</p> <p>d. Chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn phong trào cách mạng thế giới.</p> <p><b>II. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin.</b></p> <p>1. Đối tượng và phạm vi học tập, nghiên cứu</p> <p>2. Mục đích và yêu cầu về mặt phương pháp học tập, nghiên cứu.</p>	x			x	x		x	
2	<p><b>Chương I: Chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p> <p><b>I. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p> <p>1. Sự đối lập giữa chủ nghĩa duy vật với chủ nghĩa duy tâm trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p>2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng- hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa duy vật.</p> <p><b>II. Quan điểm duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức.</b></p> <p>1. Vật chất</p> <p>a. Phạm trù vật chất</p> <p>b. Phương thức và hình thức tồn tại của vật chất</p> <p>c. Tính thống nhất vật chất của thế giới</p> <p>2. Ý thức</p> <p>a. Nguồn gốc của ý thức</p> <p>b. Bản chất và kết cấu của ý thức</p> <p>3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</p>	x			x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
3	<p><b>Chương II: Phép biện chứng duy vật</b></p> <p><b>I. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Phép biện chứng và các hình thức cơ bản của phép biện chứng</p> <p>a. Khái niệm biện chứng. Phép biện chứng</p> <p>b. Các hình thức cơ bản của phép biện chứng</p> <p>2. Phép biện chứng duy vật</p> <p><b>II. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến</p> <p>2. Nguyên lý về sự phát triển</p> <p><b>III. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Cái riêng và cái chung.</p> <p>2. Bản chất và hiện tượng</p> <p>3. Tất nhiên và ngẫu nhiên</p> <p>4. Nguyên nhân và kết quả</p> <p>5. Nội dung và hình thức</p> <p>6. Khả năng và hiện thực</p> <p><b>IV. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Quy luật chuyển hóa từ những thay đổi về lượng thành những thay đổi về chất và ngược lại</p> <p>a. Khái niệm chất, lượng</p> <p>b. Quan hệ biện chứng giữa chất và lượng</p> <p>c. Ý nghĩa phương pháp luận</p> <p>2. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập</p> <p>a. Khái niệm mâu thuẫn và các tính chất chung của mâu thuẫn</p> <p>b. Quá trình vận động của mâu thuẫn</p> <p>c. Ý nghĩa phương pháp luận</p> <p>3. Quy luật phủ định của phủ định</p> <p><b>V. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng</b></p> <p>1. Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</p> <p>a. Thực tiễn và các hình thức cơ bản của thực tiễn</p> <p>b. Nhận thức và các trình độ nhận thức</p> <p>c. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</p> <p>2. Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý</p> <p>a. Khái niệm phủ định biện chứng và những đặc trưng cơ bản của nó</p>	x			x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1				CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	b. Phủ định của phủ định c. Ý nghĩa phương pháp luận. <b>V. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng</b> 1. Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức a. Thực tiễn và các hình thức cơ bản của thực tiễn b. Nhận thức và các trình độ nhận thức c. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức 2. Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý								
4	<b>Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b> <b>I. Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</b> 1. Sản xuất vật chất và vai trò của nó 2. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất a. Khái niệm lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất b. Mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất. <b>II. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</b> 1. Khái niệm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng 2. Mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội a. Vai trò quyết định của cơ sở hạ tầng đối với kiến trúc thượng tầng b. Vai trò tác động trở lại của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng. <b>III. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</b> 1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội a. Khái niệm tồn tại xã hội và ý thức xã hội b. Vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội 2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội <b>IV. Hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử tự nhiên của sự phát</b>	x			x	x	x	x	x



Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	<p><b>triển các hình thái kinh tế - xã hội</b></p> <p>1. Khái niệm, kết cấu hình thái kinh tế - xã hội</p> <p>2. Quá trình lịch sử tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội</p> <p><b>V. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</b></p> <p>1. Giai cấp và vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</p> <p>a. Khái niệm giai cấp, tầng lớp xã hội</p> <p>b. Nguồn gốc giai cấp</p> <p>c. Vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</p> <p>2. Cách mạng xã hội và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</p> <p><b>VI. Quan điểm của Chủ nghĩa nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân.</b></p> <p>1. Con người và bản chất của con người</p> <p>a. Khái niệm con người</p> <p>b. Bản chất con người</p> <p>2. Khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân và cá nhân</p>								
5	<p><b>Chương IV: Học thuyết giá trị</b></p> <p><b>I. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hoá.</b></p> <p>1. Điều kiện ra đời và tồn tại của sản xuất hàng hoá.</p> <p>2. Đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hoá</p> <p><b>II. Hàng hoá</b></p> <p>1. Hàng hoá và hai thuộc tính của hàng hoá</p> <p>2. Tính hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá.</p> <p>3. Lượng giá trị hàng hoá và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hoá</p> <p><b>III. Tiền tệ</b></p> <p>1. Lịch sử ra đời và bản chất của tiền tệ.</p> <p>2. Các chức năng của tiền tệ</p> <p><b>IV. Quy luật giá trị</b></p>		X		X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1				CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	1. Nội dung của quy luật giá trị. 2. Tác động của quy luật giá trị								
6	<p><b>Chương V: Học thuyết giá trị thặng dư</b></p> <p><b>I. Sự chuyển hoá tiền thành tư bản</b></p> <p>1. Công thức chung của tư bản 2. Mâu thuẫn của công thức chung của tư bản. 3. Hàng hoá sức lao động</p> <p><b>II. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư trong xã hội tư bản.</b></p> <p>1. Sự thống nhất giữa quá trình sản xuất ra giá trị sử dụng và quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư. 2. Bản chất của chủ nghĩa tư bản. Sự phân chia tư bản thành tư bản bất biến và tư bản khả biến 3. Tỷ suất giá trị thặng dư và khối lượng giá trị thặng dư. 4. Hai phương pháp sản xuất giá trị thặng dư và giá trị thặng dư siêu ngạch. 5. Sản xuất giá trị thặng dư - Quy luật kinh tế tuyệt đối của chủ nghĩa tư bản</p> <p><b>III. Sự chuyển hoá giá trị thặng dư thành tư bản - Tích lũy tư bản</b></p> <p>1. Thực chất và động cơ của tích lũy tư bản 2. Tích tụ tư bản và tập trung tư bản 3. Cấu tạo hữu cơ của tư bản</p> <p><b>IV. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư</b></p> <p>1. Tuần hoàn và chu chuyển tư bản 2. Tái sản xuất và lưu thông của tư bản xã hội 3. Khủng hoảng kinh tế trong chủ nghĩa tư bản</p> <p><b>V. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư</b></p> <p>1. Chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa, lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận 2. Lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất. 3. Sự phân chia giá trị thặng dư giữa các giai cấp bóc lột trong chủ nghĩa tư bản</p>		X		X	X	X	X	X
7	<p><b>Chương VI: Học thuyết kinh tế về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</b></p> <p><b>I. Chủ nghĩa tư bản độc quyền</b></p> <p>1. Nguyên nhân chuyển biến của chủ</p>		X		X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1				CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	<p>nghĩa tư bản từ cạnh tranh tự do sang độc quyền.</p> <p>2. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>3. Sự hoạt động của quy luật giá trị và quy luật giá trị thặng dư trong giai đoạn chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p><b>II. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</b></p> <p>1. Nguyên nhân hình thành và bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>2. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p><b>III. Những nét mới trong sự phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại</b></p> <p>1. Sự phát triển nhảy vọt về lực lượng sản xuất</p> <p>2. Nền kinh tế đang có xu hướng chuyển từ kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức.</p> <p>3. Sự điều chỉnh về quan hệ sản xuất và quan hệ giai cấp.</p> <p>4. Thể chế quản lý kinh doanh trong nội bộ doanh nghiệp có những biến đổi lớn</p> <p>5. Điều tiết vĩ mô của nhà nước ngày càng được tăng cường.</p> <p>6. Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng quan trọng trong hệ thống kinh tế TBCN, là lực lượng chủ yếu</p> <p>7. Điều tiết và phối hợp quốc tế được tăng cường</p> <p><b>IV. Đánh giá chung về vai trò, hạn chế và giới hạn lịch sử của chủ nghĩa tư bản</b></p> <p>1. Vai trò của chủ nghĩa tư bản đối với sự phát triển của nền sản xuất xã hội</p> <p>2. Hạn chế của chủ nghĩa tư bản</p> <p>3. Xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản</p>								
8	<p><b>Chương VII: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p><b>I. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công</b></p>			X	X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	<p><b>nhân.</b></p> <p>1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của nó.</p> <p>a. Khái niệm giai cấp công nhân.</p> <p>b. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>2. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>a. Địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa.</p> <p>b. Đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân.</p> <p>3. Vai trò của Đảng Cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>a. Tính tất yếu và quy luật hình thành, phát triển chính Đảng của giai cấp công nhân.</p> <p>b. Mỗi quan hệ giữa Đảng Cộng sản với giai cấp công nhân.</p> <p><b>II. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó.</p> <p>a. Khái niệm cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Nguyên nhân của cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>3. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Tính tất yếu và cơ sở khách quan của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.</p> <p>b. Nội dung và nguyên tắc cơ bản của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.</p> <p><b>III. Hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Xu thế tất yếu của sự ra đời hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.</p> <p>2. các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.</p> <p>a. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>b. Chủ nghĩa xã hội.</p> <p>c. Giai đoạn cao của xã hội Cộng sản chủ nghĩa</p>								

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1				CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
9	<p><b>Chương VIII: Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p><b>I. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Quan niệm về dân chủ và nền dân chủ.</p> <p>b. Những đặc trưng cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Tính tất yếu của việc xây dựng nền dân chủ Xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Khái niệm "nhà nước xã hội chủ nghĩa".</p> <p>b. Đặc trưng, chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Tính tất yếu của việc xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p><b>II. Xây dựng nền văn hoá Xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Khái niệm nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Khái niệm văn hoá và nền văn hoá.</p> <p>b. Khái niệm nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Đặc trưng của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Nội dung và phương thức xây dựng nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Những nội dung cơ bản của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Phương thức xây dựng nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p><b>III. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo.</b></p> <p>1. Vấn đề dân tộc và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác -Lênin trong việc giải quyết vấn đề dân tộc.</p> <p>a. Khái niệm dân tộc</p> <p>b. Hai xu hướng phát triển của dân tộc và vấn đề dân tộc trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.</p> <p>c. Những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin trong việc giải quyết vấn đề dân tộc.</p> <p>2. Tôn giáo và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin trong</p>			x	x	x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CĐR1				CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	<p>việc giải quyết vấn đề tôn giáo.</p> <p>a. Khái niệm tôn giáo.</p> <p>b. Vấn đề tôn giáo trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.</p> <p>c. Các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo.</p>								
10	<p><b>Chương IX: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.</b></p> <p><b>I. Chủ nghĩa xã hội hiện thực.</b></p> <p>1. Cách mạng tháng Mười Nga và mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực đầu tiên trên thế giới.</p> <p>2. Sự ra đời hệ thống xã hội chủ nghĩa và những thành tựu của nó.</p> <p>a. Sự ra đời và phát triển của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Những thành tựu của chủ nghĩa xã hội hiện thực</p> <p><b>II. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết và nguyên nhân của nó.</b></p> <p>1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết.</p> <p>2. Nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết.</p> <p>a. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết.</p> <p>b. Nguyên nhân chủ yếu, trực tiếp dẫn đến sự sụp đổ của mô hình CNHXô viết.</p> <p><b>III. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội.</b></p> <p>1. Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của xã hội loài người.</p> <p>2. Chủ nghĩa xã hội- tương lai của xã hội loài người.</p> <p>a. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ không có nghĩa là sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội.</p> <p>b. Các nước xã hội chủ nghĩa còn lại tiến hành cải cách, đổi mới và ngày càng đạt được những thành tựu to lớn.</p> <p>c. Đã xuất hiện những nhân tố mới của xu hướng đi lên chủ nghĩa xã hội ở một số quốc gia trong thế giới đương đại.</p>			X	X	X	X	X	X

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 50 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

## 12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về chủ nghĩa Mác - Lênin, lịch sử triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

### 14. Tài liệu phục vụ học phần:

#### - Tài liệu bắt buộc:

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ 2011, *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin*, in lưu hành nội bộ.

#### - Tài liệu tham khảo:

[2]. Đại học Quốc gia Hà Nội 2008, *Một số chuyên đề Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, tập I. NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

[3]. Đại học Quốc gia Hà Nội 2008, *Một số chuyên đề Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, tập II. NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

[4]. Đại học Quốc gia Hà Nội 2008, *Một số chuyên đề Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*, tập III. NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

[5]. Đảng Cộng Sản Việt Nam 2011, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

### 15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<b>Chương mở đầu: Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin như khái niệm chủ nghĩa Mác – Lênin và ba bộ phận	5		[1] [2] [5]	- SV đọc trước bài ở nhà các nội dung: Khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin ; đối tượng và phương



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>cấu thành, quá trình hình thành và phát triển của chủ nghĩa Mác – Lênin. Liên hệ sự vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin của Đảng ta ở Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chủ nghĩa Mác - Lênin và ba bộ phận lý luận cấu thành</li> <li>2. Khái lược quá trình hình thành và phát triển của Chủ nghĩa Mác - Lênin. <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Những điều kiện, tiền đề của sự ra đời Chủ nghĩa Mác.</li> <li>b. Giai đoạn hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác</li> <li>c. Giai đoạn bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác.</li> <li>d. Chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn phong trào cách mạng thế giới.</li> </ol> </li> </ol> <p><b>II. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin.</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đối tượng và phạm vi học tập, nghiên cứu</li> <li>2. Mục đích và yêu cầu về mặt phương pháp học tập, nghiên cứu.</li> </ol> <p><b>Phần thứ nhất: Thế giới quan và phương pháp luận triết học của Chủ nghĩa Mác - Lênin</b></p> <p><b>Chương I: Chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nội dung của chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng như vấn đề cơ bản của triết học, vật chất, ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. Vận dụng được lý luận khoa học của chủ nghĩa duy vật biện chứng vào hoạt động nhận thức và thực tiễn của bản thân.</p>				<p>pháp học môn học ; nội dung của chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu số [1] từ tr 9 – 34 ; [2] từ tr 7 – 54 ; [5] từ tr 5 – tr 12.</li> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Liên hệ thực tiễn sự vận dụng chủ nghĩa Mác – Lênin trong giai đoạn hiện nay.</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng</b></p> <p>1. Sự đối lập giữa chủ nghĩa duy vật với chủ nghĩa duy tâm trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p><b>2. Chủ nghĩa duy vật biện chứng- hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa duy vật.</b></p> <p><b>II. Quan điểm duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức.</b></p> <p>1. Vật chất</p> <p>a. Phạm trù vật chất</p> <p>b. Phương thức và hình thức tồn tại của vật chất</p> <p>c. Tính thống nhất vật chất của thế giới</p> <p>2. Ý thức</p> <p>a. Nguồn gốc của ý thức</p> <p>b. Bản chất và kết cấu của ý thức</p> <p>3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</p>				
2	<p><b>Chương II: Phép biện chứng duy vật</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được các nội dung về phép biện chứng và phép biện chứng duy vật như các nguyên lý, các cặp phạm trù, các quy luật, lý luận nhận thức của phép biện chứng. Vận dụng những ý nghĩa khoa học của phép biện chứng vào hoạt động nhận thức và thực tiễn của bản thân. Liên hệ để đánh giá những vấn đề trong đời sống xã hội hiện nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Phép biện chứng và phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Phép biện chứng và các hình thức cơ bản của phép biện chứng</p> <p>a. Khái niệm biện chứng. Phép biện chứng</p> <p>b. Các hình thức cơ bản của phép biện</p>	5		[1] [2]	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: Các nguyên lý, các cặp phạm trù của phép biện chứng duy vật.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr61 – tr89; [2] từ tr46 – 83.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần II; III.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>chứng</p> <p>2. Phép biện chứng duy vật</p> <p><b>II. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến</p> <p>2. Nguyên lý về sự phát triển</p> <p><b>III. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Cái riêng và cái chung.</p> <p>2. Bản chất và hiện tượng</p> <p>3. Tất nhiên và ngẫu nhiên</p> <p>4. Nguyên nhân và kết quả</p> <p>5. Nội dung và hình thức</p> <p>6. Khả năng và hiện thực</p>				
3	<p><b>IV. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật</b></p> <p>1. Quy luật chuyển hóa từ những thay đổi về lượng thành những thay đổi về chất và ngược lại</p> <p>a. Khái niệm chất, lượng</p> <p>b. Quan hệ biện chứng giữa chất và lượng</p> <p>c. Ý nghĩa phương pháp luận</p> <p>2. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập</p> <p>a. Khái niệm mâu thuẫn và các tính chất chung của mâu thuẫn</p> <p>b. Quá trình vận động của mâu thuẫn</p> <p>c. Ý nghĩa phương pháp luận</p> <p>3. Quy luật phủ định của phủ định</p> <p>a. Khái niệm phủ định biện chứng và những đặc trưng cơ bản của nó</p> <p>b. Phủ định của phủ định</p> <p>c. Ý nghĩa phương pháp luận.</p>	5		[1] [2]	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr87 – tr105; [2] từ tr84 94.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần IV.</p>
4	<p><b>V. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng</b></p> <p>1. Thực tiễn, nhận thức và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</p> <p>a. Thực tiễn và các hình thức cơ bản của thực tiễn</p> <p>b. Nhận thức và các trình độ nhận thức</p> <p>c. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</p> <p>2. Con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý</p> <p><b>Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử</b></p>	5		[1] [2]	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: Lý luận nhận thức duy vật biện chứng.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr105-tr142; [2] từ tr95-</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nội dung vai trò của sản xuất vật chất, nội dung quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, tồn tại xã hội, ý thức xã hội, hình thái kinh tế - xã hội. Lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn ở Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản xuất vật chất và vai trò của nó</li> <li>2. Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Khái niệm lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất</li> <li>b. Mọi quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.</li> </ol> </li> </ol> <p><b>II. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</li> <li>2. Mọi quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Vai trò quyết định của cơ sở hạ tầng đối với kiến trúc thượng tầng</li> <li>b. Vai trò tác động trở lại của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng.</li> </ol> </li> </ol>				<p>tr130; [5] từ tr</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</li> <li>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần I/1,2.</li> </ul>
5	<p><b>III. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Khái niệm tồn tại xã hội và ý thức xã hội</li> <li>b. Vai trò quyết định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội</li> </ol> </li> <li>2. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</li> </ol> <p><b>IV. Hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm, kết cấu hình thái kinh tế - xã</li> </ol>	5		[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung ở nhà: Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội;</li> <li>Hình thái kinh tế - xã hội.</li> <li>- Đọc tài liệu số</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	hội 2. Quá trình lịch sử tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội				[1] tr142 - tr170, [2] tr180- tr190. - Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên. - Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần III, IV.
6	<b>V. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp</b> 1. Giai cấp và vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp a. Khái niệm giai cấp, tầng lớp xã hội b. Nguồn gốc giai cấp c. Vai trò của đấu tranh giai cấp đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp 2. Cách mạng xã hội và vai trò của nó đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp <b>VI. Quan điểm của Chủ nghĩa nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân.</b> 1. Con người và bản chất của con người a. Khái niệm con người b. Bản chất con người 2. Khái niệm quần chúng nhân dân và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân và cá nhân	5		[1] [2]	- Đọc trước nội dung ở nhà: Đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về con người. - Đọc tài liệu số [1] từ tr152- tr182,[2] từ tr 191 – tr320. - Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên. - Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần V, VI.
7	<b>Phần thứ hai: Học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa</b> <b>Chương IV: Học thuyết giá trị</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được điều kiện ra đời và ưu thế của sản xuất hàng hoá, nội dung của hàng hoá, nội dung về tiền tệ và nội dung quy luật giá trị. Lấy ví dụ và	5		[1] [3]	- Đọc trước nội dung ở nhà: sản xuất hàng hoá, hàng hoá. - Đọc tài liệu số [1] từ tr183- tr204; [3] từ tr7-

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>liên hệ học thuyết giá trị vào nền kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung hiện nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hoá.</b></p> <p>1. Điều kiện ra đời và tồn tại của sản xuất hàng hoá.</p> <p>2. Đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hoá</p> <p><b>II. Hàng hoá</b></p> <p>1. Hàng hoá và hai thuộc tính của hàng hoá</p> <p>2. Tính hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá.</p> <p>3. Lượng giá trị hàng hoá và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hoá</p>				<p>tr17.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</li> <li>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần I, II.</li> <li>- Ôn thi giữa học phần.</li> </ul>
8	<p><b>III. Tiền tệ</b></p> <p>1. Lịch sử ra đời và bản chất của tiền tệ.</p> <p>2. Các chức năng của tiền tệ</p> <p><b>IV. Quy luật giá trị</b></p> <p>1. Nội dung của quy luật giá trị.</p> <p>2. Tác động của quy luật giá trị</p>	4LT 1KT		[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung ở nhà: sản xuất hàng hoá, hàng hoá.</li> <li>- Đọc tài liệu số [1] từ tr 204-tr214; [3] tr22-tr32.</li> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</li> <li>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần IV.</li> <li>- Làm bài kiểm tra giữa học phần.</li> </ul>
9	<p><b>Chương V: Học thuyết giá trị thặng dư</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được công thức chung của tư bản, hàng hoá sức lao động, quá trình sản xuất giá trị thặng dư trong xã hội tư bản, tích lũy tư bản, quá</p>	5		[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung ở nhà: Sự chuyển hoá tiền thành tư bản; quá trình sản xuất ra</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>trình lưu thông của tư bản, các hình thái tư bản. Lấy ví dụ và liên hệ với thực tiễn nền kinh tế tư bản trên thế giới hiện nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Sự chuyển hoá tiền thành tư bản</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Công thức chung của tư bản</li> <li>2. Mâu thuẫn của công thức chung của tư bản.</li> <li>3. Hàng hoá sức lao động</li> </ol> <p><b>II. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư trong xã hội tư bản.</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sự thống nhất giữa quá trình sản xuất ra giá trị sử dụng và quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư.</li> <li>2. Bản chất của chủ nghĩa tư bản. Sự phân chia tư bản thành tư bản bất biến và tư bản khả biến</li> <li>3. Tỷ suất giá trị thặng dư và khối lượng giá trị thặng dư.</li> <li>4. Hai phương pháp sản xuất giá trị thặng dư và giá trị thặng dư siêu ngạch.</li> <li>5. Sản xuất giá trị thặng dư - Quy luật kinh tế tuyệt đối của chủ nghĩa tư bản</li> </ol> <p><b>III. Sự chuyển hoá giá trị thặng dư thành tư bản - Tích lũy tư bản</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thực chất và động cơ của tích lũy tư bản</li> <li>2. Tích tụ tư bản và tập trung tư bản</li> <li>3. Cấu tạo hữu cơ của tư bản</li> </ol>				<p>giá trị thặng dư trong xã hội tư bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu số [1] từ tr219-tr252;[3] từ tr39-tr91.</li> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</li> <li>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần II.</li> </ul>
10	<p><b>IV. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuần hoàn và chu chuyển tư bản</li> <li>2. Tái sản xuất và lưu thông của tư bản xã hội</li> <li>3. Khủng hoảng kinh tế trong chủ nghĩa tư bản</li> </ol> <p><b>V. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa, lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận</li> <li>2. Lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất.</li> <li>3. Sự phân chia giá trị thặng dư giữa các giai cấp bóc lột trong chủ nghĩa tư bản</li> </ol>	5		[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung ở nhà: Tích lũy tư bản, quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư, các hình thái của tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư.</li> <li>- Đọc tài liệu số</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					<p>[1] từ tr252 – tr308; [3] từ tr91- tr129.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần III, IV, V.</p>
11	<p><b>Chương VI: Học thuyết kinh tế về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước, những nét mới trong sự phát triển của chủ nghĩa t□ bản hiện đại. Đánh giá chung về vai trò, hạn chế và giới hạn lịch sử của chủ nghĩa t□ bản. Lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn hiện nay về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước trên thế giới.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Chủ nghĩa tư bản độc quyền</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nguyên nhân chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ cạnh tranh tự do sang độc quyền.</li> <li>2. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền</li> <li>3. Sự hoạt động của quy luật giá trị và quy luật giá trị thặng dư trong giai đoạn chủ nghĩa tư bản độc quyền</li> </ol> <p><b>II. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nguyên nhân hình thành và bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</li> <li>2. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</li> </ol>	5		<p>[1] [3]</p>	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: Những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước những nét mới trong sự phát triển của chủ nghĩa t□ bản hiện đại. Đánh giá chung về vai trò, hạn chế và giới hạn lịch sử của chủ nghĩa t□ bản.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr309- tr 350; [3] từ tr172- tr207.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví</p>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p><b>III. Những nét mới trong sự phát triển của chủ nghĩa t□ bản hiện đại</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sự phát triển nhảy vọt về lực l□ợng sản xuất</li> <li>2. Nền kinh tế đang có xu h□ớng chuyển từ kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức.</li> <li>3. Sự điều chỉnh về quan hệ sản xuất và quan hệ giai cấp.</li> <li>4. Thể chế quản lý kinh doanh trong nội bộ doanh nghiệp có những biến đổi lớn</li> <li>5. Điều tiết vĩ mô của nhà n□ớc ngày càng đ□ợc tăng c□ờng.</li> <li>6. Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng quan trọng trong hệ thống kinh tế TBCN, là lực l□ợng chủ yếu</li> <li>7. Điều tiết và phối hợp quốc tế đ□ợc tăng c□ờng</li> </ol> <p><b>IV. Đánh giá chung về vai trò, hạn chế và giới hạn lịch sử của chủ nghĩa t□ bản</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Vai trò của chủ nghĩa t□ bản đối với sự phát triển của nền sản xuất xã hội</li> <li>2. Hạn chế của chủ nghĩa t□ bản</li> <li>3. Xu h□ớng vận động của chủ nghĩa t□ bản</li> </ol>				<p>dự liên hệ thực tiễn phần I,II.</p>
12	<p><b>Phần thứ ba. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội.</b></p> <p><b>Chương VII: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, cách mạng xã hội chủ nghĩa, hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa. Liên hệ với thực tiễn sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử</li> </ol>	5		<p>[1] [4] [5]</p>	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, điều kiện quy định Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò của Đảng cộng sản.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr353-tr409; [4] từ tr7-</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>của nó.</p> <p>a. Khái niệm giai cấp công nhân.</p> <p>b. Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>2. Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>a. Địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa.</p> <p>b. Đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân.</p> <p>3. Vai trò của Đảng Cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>a. Tính tất yếu và quy luật hình thành, phát triển chính Đảng của giai cấp công nhân.</p> <p>b. Mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản với giai cấp công nhân.</p> <p><b>II. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó.</p> <p>a. Khái niệm cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Nguyên nhân của cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>3. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Tính tất yếu và cơ sở khách quan của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.</p> <p>b. Nội dung và nguyên tắc cơ bản của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.</p> <p><b>III. Hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Xu thế tất yếu của sự ra đời hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.</p> <p>2. các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa.</p> <p>a. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>b. Chủ nghĩa xã hội.</p> <p>c. Giai đoạn cao của xã hội Cộng sản chủ</p>				<p>tr62; [5] từ tr13-tr62.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần I, II.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	nghĩa				
13	<p><b>Chương VIII: Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá xã hội chủ nghĩa, các vấn đề về dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn những vấn đề chính trị - xã hội trong thời kỳ quá độ ở Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Quan niệm về dân chủ và nền dân chủ.</p> <p>b. Những đặc trưng cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Tính tất yếu của việc xây dựng nền dân chủ Xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Khái niệm "nhà nước xã hội chủ nghĩa".</p> <p>b. Đặc trưng, chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Tính tất yếu của việc xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p><b>II. Xây dựng nền văn hoá Xã hội chủ nghĩa.</b></p> <p>1. Khái niệm nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Khái niệm văn hoá và nền văn hoá.</p> <p>b. Khái niệm nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>c. Đặc trưng của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Nội dung và phương thức xây dựng nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>a. Những nội dung cơ bản của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Phương thức xây dựng nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.</p>	5		[1] [4] [5]	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá xã hội chủ nghĩa,</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr410-tr433; [4] từ tr63 – tr111; [5] từ tr 63 - tr215.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần I, II.</p>
	<b>III. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn</b>	5		[1]	- Đọc trước nội

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
14	<p><b>giáo.</b></p> <p>1. Vấn đề dân tộc và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác -Lênin trong việc giải quyết vấn đề dân tộc.</p> <p>a. Khái niệm dân tộc</p> <p>b. Hai xu hướng phát triển của dân tộc và vấn đề dân tộc trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.</p> <p>c. Những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin trong việc giải quyết vấn đề dân tộc.</p> <p>2. Tôn giáo và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo.</p> <p>a. Khái niệm tôn giáo.</p> <p>b. Vấn đề tôn giáo trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.</p> <p>c. Các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo.</p>			[4]	<p>dung ở nhà: Vấn đề về dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr442-tr454;[4] từ tr175 - tr234.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực tiễn phần III.</p>
15	<p><b>Chương IX: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được chủ nghĩa xã hội hiện thực, sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội, triển vọng của chủ nghĩa xã hội. Tin tưởng vào con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta đã lựa chọn. Nhận thức được vị trí, vai trò của bản thân trong quá trình đưa Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>I. Chủ nghĩa xã hội hiện thực.</b></p> <p>1. Cách mạng tháng Mười Nga và mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực đầu tiên trên thế giới.</p> <p>2. Sự ra đời hệ thống xã hội chủ nghĩa và những thành tựu của nó.</p> <p>a. Sự ra đời và phát triển của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Những thành tựu của chủ nghĩa xã hội hiện thực</p>	5		[1] [5]	<p>- Đọc trước nội dung ở nhà: chủ nghĩa xã hội hiện thực, sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội, triển vọng của chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc tài liệu số [1] từ tr455-tr480; [5] từ tr103- tr145.</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>- Lấy một số ví dụ liên hệ thực</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p><b>II. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết và nguyên nhân của nó.</b></p> <p>1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết.</p> <p>2. Nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết.</p> <p>a. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô viết.</p> <p>b. Nguyên nhân chủ yếu, trực tiếp dẫn đến sự sụp đổ của mô hình CNHXô viết.</p> <p><b>III. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội.</b></p> <p>1. Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của xã hội loài người.</p> <p>2. Chủ nghĩa xã hội- tương lai của xã hội loài người.</p> <p>a. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ không có nghĩa là sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội.</p> <p>b. Các nước xã hội chủ nghĩa còn lại tiến hành cải cách, đổi mới và ngày càng đạt được những thành tựu to lớn.</p> <p>c. Đã xuất hiện những nhân tố mới của xu hướng đi lên chủ nghĩa xã hội ở một số quốc gia trong thế giới đương đại.</p>				<p>tiền phần I, II,III.</p> <p>- Ôn tập thi hết học phần.</p>
16	Ôn và thi kết thúc học phần				<p>- Ôn tập theo hệ thống câu hỏi.</p> <p>- Ôn tập theo chương trình học.</p>

Hải Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2016

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Phạm Thị Hồng Hoa

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Xuân Đức